CTCP Công nghiệp Gốm Sứ Taicera (HSX: TCR)

FireAnt

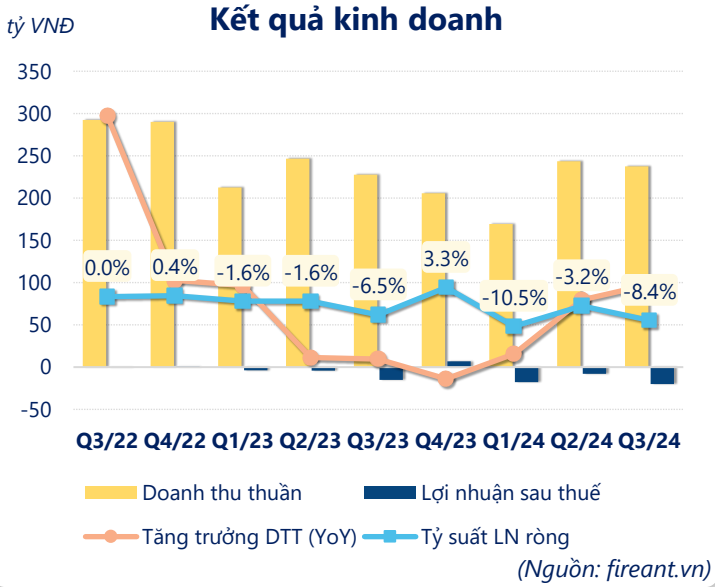
Ngày 30/09/2024	3,380 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.0%	-3.4%	-12.7%

ROE — Q3/24: -9.5% | +/- YoY: ▼ 4.8%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	238 tỷ VNĐ	▼ 6.00 ▼ 2.7%	▲ 10.0 ▲ 4.2%
LN gộp	12.6 tỷ VNĐ	▼ 8.00 ▼ 38.7%	▼ 15.0 ▼ 54.2%
LN thuần	-22.8 tỷ VNĐ	▼ 13.1 ▼ 136%	▼ 7.50 ▼ 49.2%
LN sau thuế	-20.0 tỷ VNĐ	▼ 12.1 ▼ 153%	▼ 4.90 ▼ 32.5%

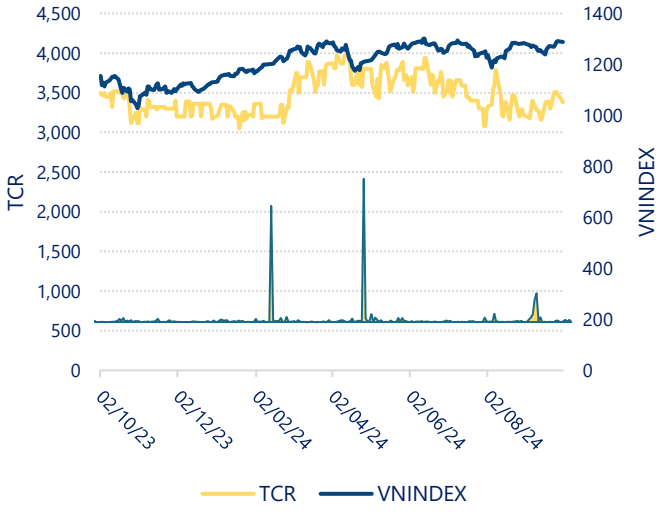
	9T 2024	YoY
DT thuần	650 tỷ VNĐ	▼ 37.0 ▼ 5.3%
LN gộp	42.3 tỷ VNĐ	▼ 56.5 ▼ 57.2%
LN thuần	-50.6 tỷ VNĐ	▼ 26.8 ▼ 112%
LN sau thuế	-45.7 tỷ VNĐ	▼ 22.7 ▼ 98.8%

Kết quả kinh doanh

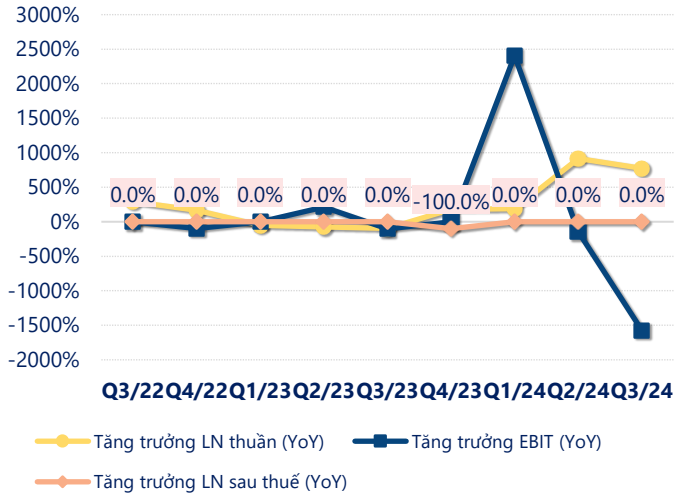


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

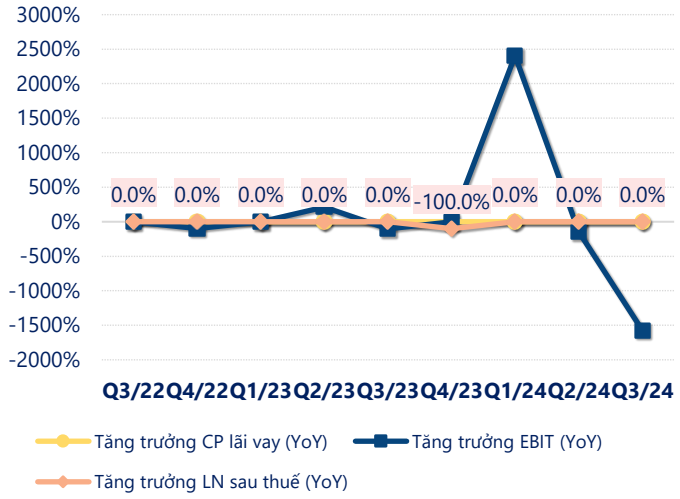


Tăng trưởng lợi nhuận



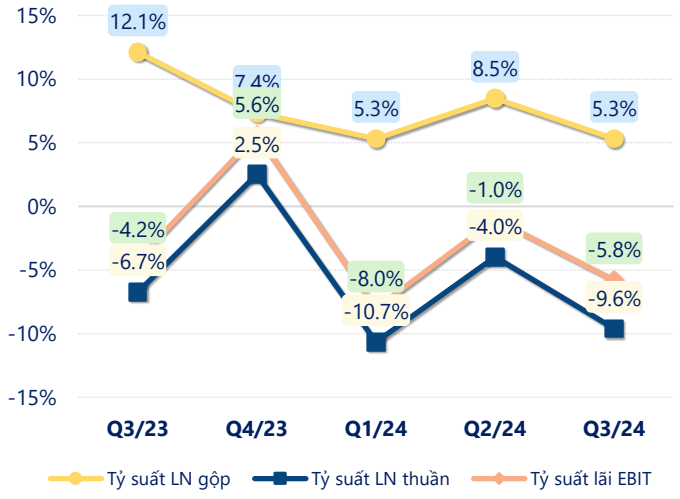
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



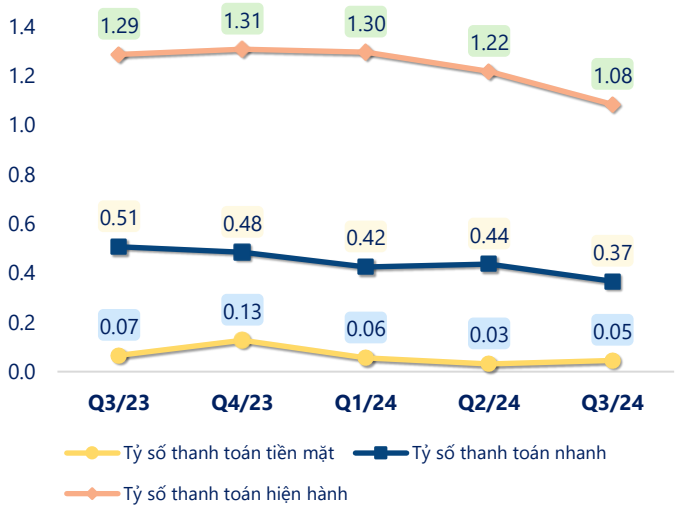
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



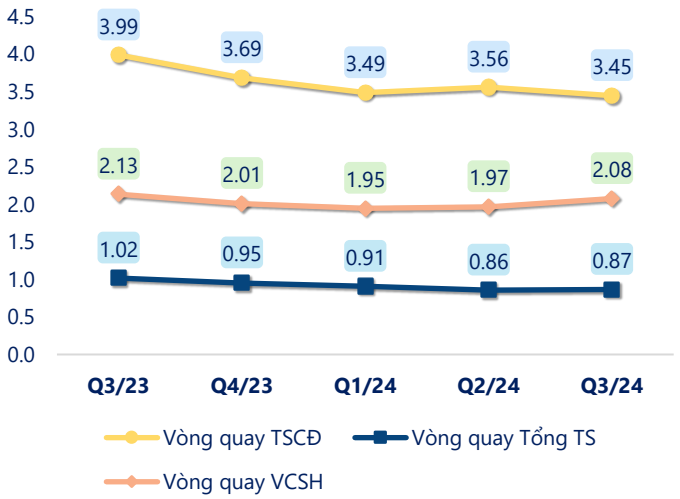
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



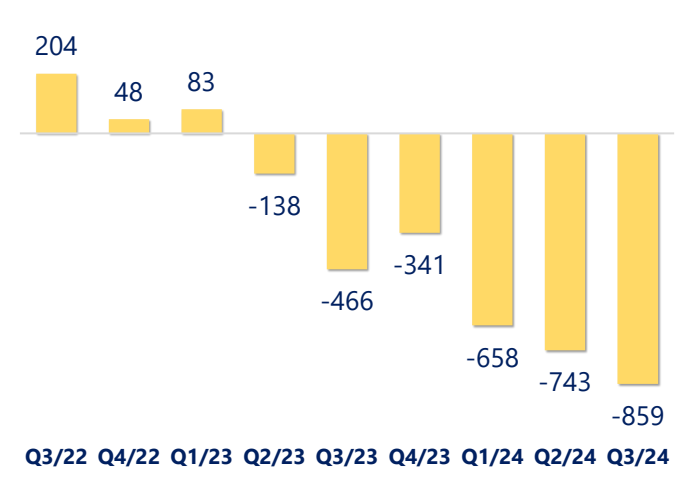
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

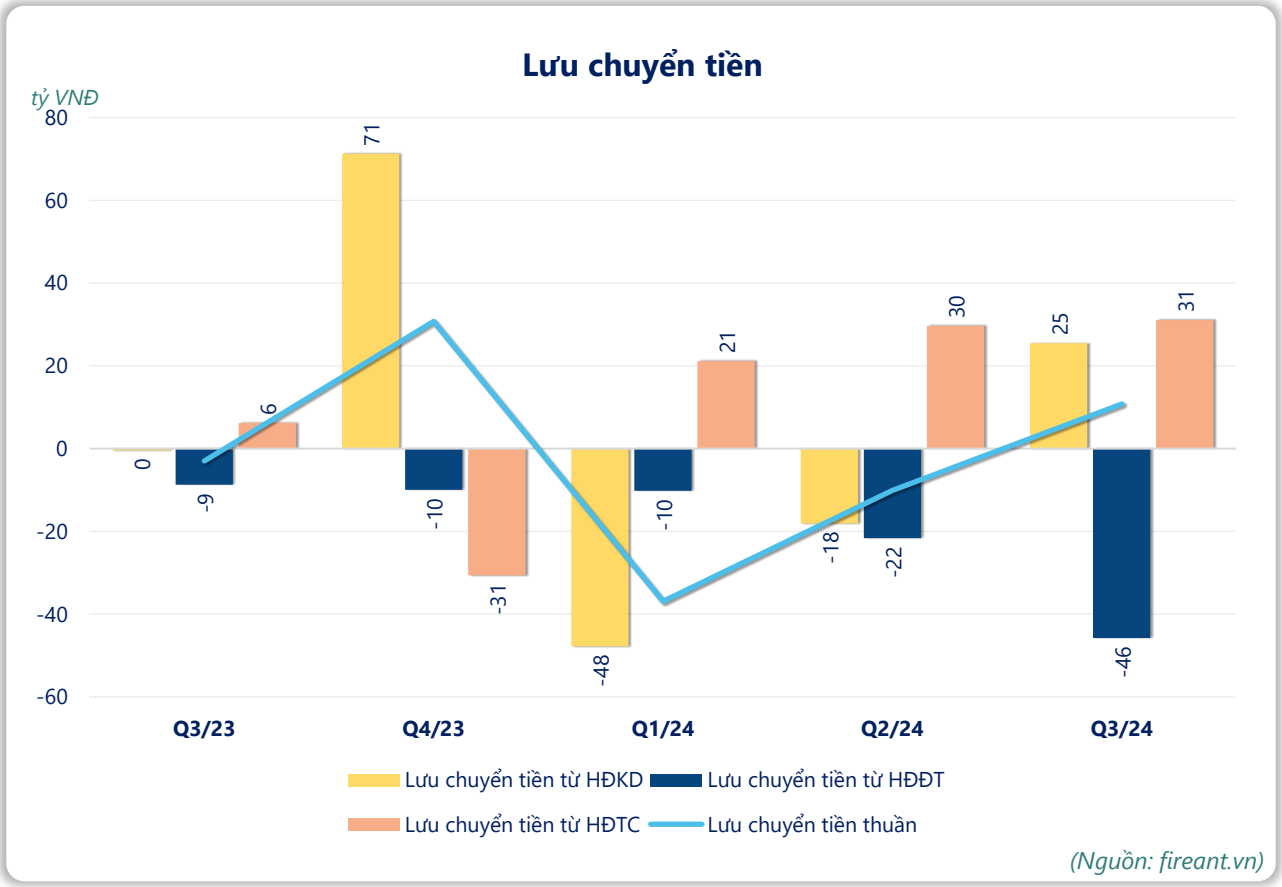
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**238**	**228**	**4.2%**	**650**	**687**	**-5.3%**
Giá vốn hàng bán	225	200	12.4%	608	588	3.4%
Lợi nhuận gộp	12.6	27.6	-54.2%	42.3	98.8	-57.2%
Doanh thu HĐTC	2.22	3.06	-27.6%	6.78	5.34	27.0%
Chi phí TC	9.73	11.1	-12.3%	23.8	24.3	-1.9%
Chi phí lãi vay	6.22	5.53	12.5%	15.8	15.4	2.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	19.4	23.9	-18.8%	49.9	70.3	-29.0%
Chi phí QLDN	**8.55**	**11.0**	**-22.3%**	**25.8**	**33.4**	**-22.7%**
LN thuần từ HĐKD	-22.8	-15.3	-49.2%	-50.6	-23.8	-112%
Lợi nhuận khác	**2.82**	**0.29**	**874%**	**4.83**	**0.83**	**479%**
LN trước thuế	-20.0	-15.1	-32.5%	-45.7	-23.0	-98.8%
Lợi nhuận sau thuế	**-20.0**	**-15.1**	**-32.5%**	**-45.7**	**-23.0**	**-98.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-20.0**	**-14.8**	**-35.2%**	**-45.7**	**-22.2**	**-106%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)